

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5104** /UBND-TH
V/v kết quả thực hiện
nhiệm vụ do Chính phủ,
Thủ tướng Chính phủ
giao từ ngày 01/01/2017
đến ngày 20/8/2018

Quảng Ngãi, ngày ~~24~~ tháng 8 năm 2018

TƯ CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 80.93
	Ngày: 20/8/2018
	Chuyên:

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1577/TTg-TH ngày 06/9/2016 về việc yêu cầu rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và Công văn số 10097/VPCP-TH ngày 23/11/2016 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ ngày 01/01/2017 đến ngày 20/8/2018, như sau:

Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: 292 nhiệm vụ, trong đó:

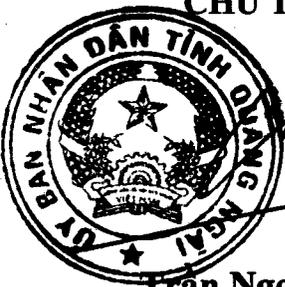
- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 248 nhiệm vụ.
- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 44 nhiệm vụ.

(Chi tiết theo số liệu đã cập nhật vào hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bảng rà soát thống kê đính kèm)

Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, THbha110

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

BÁO CÁO TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 20/8/2018)



Công văn số **5104** /UBND-TH ngày **24/8/2018** của UBND tỉnh **Quảng Ngãi**

Tổng nhiệm vụ dung	Đang thực hiện		Đã hoàn thành	
	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
292	44	0	237	11

BÁO CÁO NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đang thực hiện đến ngày 20/8/2018)

STT	Số hạn	Ngày hạn	Thời gian	Nội dung thực hiện	Việc thực hiện UBND tỉnh	Đánh giá
1	7688/VPC P-KSTT	14/08/2018	V/v thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước	<p>Bộ trưởng, Thủ tướng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tại Bộ, ngành, địa phương mình. - Chỉ đạo tổ chức triển khai nghiêm túc và hiệu quả Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. 		

2	7475/NPC P-V.I	06/08/2018	V/v kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban TUMTTQ Việt Nam	<p>1. Giao Thanh tra Chính phủ nghiên cứu kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là kiến nghị liên quan đến việc đối thoại và thời hạn giải quyết khiếu nại quy định trong Luật khiếu nại; báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Cao Bằng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Lạng Sơn tiếp thu kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.</p>	<p>Công văn số 3795/UBND-NC ngày 28/6/2018 V/v tham mưu thực hiện nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công văn số 1063/VP-NC ngày 14/8/2018 V/v chuyển văn bản và đề nghị thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao</p>
---	-------------------	------------	--	---	---

3	1005/TTg-DMDN	03/08/2018	<p>đôn đốc thực hiện sắp xếp ĐVSNCL trực thuộc theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định của pháp luật</p>	<p>1. Rà soát đề trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng cổ phần hóa theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 159/TTg-ĐMDN ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Các Bộ, ngành, địa phương phải hoàn thành việc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước ngày 31 tháng 8 năm 2018; sau thời hạn này, chịu trách nhiệm hành chính trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc chậm triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng theo Nghị quyết của Đảng.</p> <p>2. Thực hiện cơ cấu, tinh giảm biên chế và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo đúng Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>3. Căn cứ danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án chuyển thành công ty cổ phần theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>UBND tỉnh giao tại Công văn số 4804/UBND-KT ngày 14/8/2018. V/v thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định của pháp luật</p>	31/08/2018
4	276/TB-VPCP	03/08/2018	<p>Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về tình hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã và</p>	<p>Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về tình hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã và một số đề xuất, kiến nghị trong thời gian tới</p>		

			kiến nghị trong thời gian tới.		
5	950/QĐ-TTg	01/08/2018	Quyết định Phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030	<p>. Bộ Xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Đề án; phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung, nhiệm vụ của Đề án. - Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối tổng thể thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh; chỉ đạo, phối hợp với các địa phương để rà soát, đánh giá, lựa chọn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực thực hiện thí điểm và chương trình, kế hoạch thực hiện thí điểm; hỗ trợ các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện thí điểm; tổ chức rút kinh nghiệm theo giai đoạn và nhân rộng các mô hình phù hợp điều kiện Việt Nam. - Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước để áp dụng cho các chương trình, dự án thí điểm. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông về phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh. - Định kỳ kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương việc thực hiện Đề án. Hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo Thủ tướng Chính phủ tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án. <p>2. Bộ Thông tin và Truyền thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai áp dụng Khung tham chiếu ICT phát triển đô thị thông minh; quy định chung về phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu đô thị; xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ICT áp dụng cho đô thị thông minh. - Phối hợp với Bộ Xây dựng và các địa phương tổ chức thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng về phát triển hạ tầng ICT phục vụ phát triển đô thị thông minh. - Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, thống 	Đang triển khai

định của pháp luật chuyên ngành.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp ICT đảm bảo sẵn sàng hạ tầng ICT phục vụ phát triển đô thị thông minh.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Chỉ đạo, ưu tiên các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh trong quá trình thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia phục vụ phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu phát triển các ứng dụng giải pháp thông minh, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

4. Bộ Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển nền công nghiệp điện tử thông tin truyền thông trong nước, sản xuất tạo nguồn cung ứng tại chỗ cho quá trình xây dựng, vận hành, bảo dưỡng, thay thế thiết bị phục vụ phát triển đô thị thông minh.

- Chủ trì, chỉ đạo thống nhất quản lý và phát triển các ứng dụng đô thị thông minh trong lĩnh vực quản lý, điều tiết năng lượng, mạng lưới điện thông minh và các lĩnh vực khác theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai xây dựng hệ thống dữ liệu không gian đô thị (thống nhất dữ liệu nền địa lý, dữ liệu đất đai và tài sản khác gắn liền với đất, dữ liệu địa chất và các dữ liệu không gian khác trên nền tảng GIS) đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh.

- Chủ trì, chỉ đạo thống nhất quản lý và phát triển các ứng dụng đô thị thông minh, chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ sở đào tạo lồng ghép nội dung phát

6	264/TB-VPCP	27/07/2018	Thông báo Ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Tổng kết công tác của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn từ năm 2017 đến nay và triển khai công tác những tháng cuối năm 2018		
---	-------------	------------	---	--	--

23/07/2018

V/v đánh giá
công tác 6 tháng
đầu năm,
phương hướng
nhiệm vụ trọng
tâm 6 tháng cuối
năm 2018

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp truyền thông đã được ký kết giữa Ủy ban Quốc gia với VOV, VTV, TTXVN; sản xuất các sản phẩm tuyên truyền phù hợp, nhất là với đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực miền núi; dành thời lượng phù hợp để phát sóng các chương trình truyền thông.

Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của Phó Thủ tướng, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia tại Thông báo số 589/TB-VPCP ngày 20 tháng 12 năm 2017; tích cực thực hiện để hoàn thành Chương trình công tác năm 2018 của Ủy ban Quốc gia.

2. Bộ Công an đẩy mạnh công tác rà soát, thống kê, báo cáo đầy đủ số người sử dụng ma túy tổng hợp để lập hồ sơ quản lý; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và tiền chất, tránh để các đối tượng lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính khẩn trương hướng dẫn theo thẩm quyền các quy định tại Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai nghiên cứu, thí điểm mô hình hỗ trợ, tư vấn, chuyển gởi và cai nghiện ma túy với sự tham gia của ngành y tế, công an, tòa án tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bộ Y tế trình Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong các Nghị định số 75/2016/NĐ-CP và Nghị định số 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ; nghiên cứu đổi mới công tác tài chính phòng, chống HIV/AIDS dựa vào huy động các nguồn lực xã hội hóa; nghiên cứu hướng dẫn các cơ sở y tế tiếp nhận điều trị cho người sử dụng ma túy tổng hợp có dấu hiệu loạn thần; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức điều trị cho người nghiện ma túy tổng hợp tại các cơ sở cai nghiện.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Nghị quyết, Kế hoạch hoặc Đề án bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn (theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ) báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

UBND tỉnh giao tại
Công văn số
4500/UBND-KGVX
ngày 30/7/2018 V/v
công tác phòng,
chống AIDS và
phòng, chống tệ nạn
ma túy, mại dâm trên
địa bàn tỉnh

31/12/2018

phí; cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị cho các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, rà soát, thống kê và có hồ sơ quản lý người nghiện và người sử dụng ma túy tổng hợp; tiếp nhận, phân loại các đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp để quản lý có hiệu quả tại các cơ sở cai nghiện.

8	28/2018/Q Đ-TTg	12/07/2018	Quyết định Về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.	Bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời trong kế hoạch ngân sách hàng năm; bảo đảm duy trì, phát triển hệ thống quản lý văn bản, hạ tầng mạng nội bộ và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Định kỳ kiểm tra việc thực hiện Quyết định này tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tổ chức tập huấn sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành; phổ biến, tuyên truyền rộng rãi nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức về các lợi ích của việc gửi, nhận văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.	UBND tỉnh giao tại Công văn số 4325/UBND-KGVX ngày 20/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước
---	--------------------	------------	---	---	--

9		<p>Các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm:</p> <p>a) Xây dựng, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản theo quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật khác liên quan;</p> <p>b) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, giải pháp kết nối, liên thông giữa hệ thống quản lý văn bản và điều hành với Trục liên thông văn bản quốc gia; ứng dụng các giải pháp kỹ thuật tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát trong gửi, nhận văn bản điện tử để bảo đảm an toàn, an ninh thông tin;</p> <p>c) Xây dựng, ban hành và cập nhật kịp thời mã định danh cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất quản lý và công khai sử dụng trên phạm vi toàn quốc;</p> <p>d) Tổ chức xây dựng, nâng cấp, triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo quy định tại Quyết định này, thống nhất kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tại bộ, ngành, địa phương.</p> <p>Trường hợp các bộ, ngành, địa phương đã có hệ thống quản lý văn bản và điều hành thống nhất, thực hiện kết nối, liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia.</p> <p>đ) Tổ chức quản lý, định kỳ sao lưu văn bản điện tử và phải bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện.</p>	<p>UBND tỉnh giao tại Công văn số 4325/UBND-KGVX ngày 20/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước</p>	
10		<p>Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chỉ đạo xây dựng và áp dụng thống nhất một hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc tổ chức kết nối, liên thông trong từng bộ, ngành, địa phương; xây dựng kế hoạch ứng dụng chữ ký số và lộ trình sử dụng văn bản điện tử tiến tới thay thế cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.</p>	<p>UBND tỉnh giao tại Công văn số 4325/UBND-KGVX ngày 20/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước</p>	

11	236/TB-VPCP	05/07/2018	<p>Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Ban Chi đạo quốc gia về phát triển điện lực kiểm điểm tình hình thực hiện Quy hoạch điện VII điều chỉnh và các giải pháp đảm bảo cung ứng điện đến năm 2025</p>	<p>Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện chỉ đạo liên quan tại văn bản số 24/ TB-VPCP ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận tại cuộc họp Ban Chi đạo quốc gia về phát triển điện lực và nghe báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Quy hoạch điện VII điều chỉnh, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án điện, nhất là đối với các đường dây và trạm đầu nối đồng bộ với phát điện nhà máy, các dự án điện trọng điểm, cấp bách</p>	<p>UBND tỉnh giao tại Công văn 4104/UBND-CNXD ngày 12/7/2018 V/v triển khai kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Ban Chi đạo quốc gia về phát triển điện lực</p>	
12			<p>Nghị quyết về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP năm 2018 của Bộ, ngành, địa phương.</p>	<p>Đang triển khai</p>	<p>15/12/2018</p>
13	19-2018/NQ-CP	15/05/2018	<p>Nghị quyết về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo</p>	<p>Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo. Trước ngày 15 của tháng cuối quý và trước ngày 15 tháng 12, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong quý và cả năm gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng cuối quý và cuối năm.</p>	<p>Công văn 2743/UBND-TH ngày 17/5/2018</p>	<p>15/09/2018</p>

Chi thị về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

a) Rà soát, đánh giá đầy đủ tình hình triển khai thi hành pháp luật về đất đai ở các cấp, các ngành, trên cơ sở đó có kế hoạch, biện pháp cụ thể để chấn chỉnh, xử lý, khắc phục kịp thời những tồn tại, bất cập, hạn chế trong việc thực hiện từng nội dung nhiệm vụ quản lý đất đai ở địa phương; trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- Xây dựng, ban hành đầy đủ các quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và các nghị định, thông tư theo phân cấp; đồng thời rà soát bãi bỏ, sửa đổi hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi các quy định đã ban hành nhưng không phù hợp hoặc đã hết hiệu lực;

- Khẩn trương triển khai, hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các cấp bảo đảm chất lượng, đồng bộ, thống nhất và nâng cao tính khả thi; tăng cường việc kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở các cấp và các đối tượng sử dụng đất; rà soát điều chỉnh hoặc hủy bỏ các dự án, công trình có trong kế hoạch hàng năm mà đã quá 03 năm nhưng chưa thực hiện theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất;

- Rà soát các công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhưng còn tồn đọng chưa triển khai thực hiện được, nhất là các dự án, công trình trọng điểm và các trường hợp có quyết định thu hồi đất từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2014; làm rõ nguyên nhân và có kế hoạch, biện pháp khắc phục để thực hiện các dự án, công trình đầu tư;

- Chấn chỉnh và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, tính thu nghĩa vụ tài chính về đất đai không đúng quy định của pháp luật; cũng như đối với việc buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép hoặc chậm đưa đất vào sử dụng mà không xử lý kịp thời;

- Tổ chức rà soát các tổ chức kinh tế đã được nhà nước giao đất mà theo quy định của pháp luật đất đai thuộc đối tượng phải chuyển sang thuê đất, các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để chuyển sang thuê đất ngay theo đúng quy định của pháp luật;

Công văn
582/UBND-NNTN
ngày 30/01/2018

các cơ quan định giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất để tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, xác định giá đất cụ thể bảo đảm chất lượng và thời gian yêu cầu; thực hiện đúng quy định các trường hợp phải đấu giá đất, nhất là những khu đất “vàng” sau khi rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất của Nhà nước để chống thất thu cho ngân sách nhà nước và phòng chống tiêu cực, tham nhũng trong lĩnh vực này;

- Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính về đất đai ở địa phương để bảo đảm tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian thực hiện; bãi bỏ, điều chỉnh các nội dung công việc và các loại giấy tờ không đúng quy định, không đúng thẩm quyền, kéo dài thời gian thực hiện, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch về đất đai;

- Rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp còn tồn đọng chưa đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, các hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chậm giải quyết; các giấy chứng nhận đã ký còn chưa trao cho người được cấp; làm rõ nguyên nhân và có kế hoạch, biện pháp cụ thể để hoàn thành giải quyết dứt điểm các trường hợp còn tồn đọng.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

c) Tăng cường đẩy mạnh công tác điều tra, khoanh định các khu vực có khả năng sạt lở đất cao, nguy cơ đe dọa tính mạng con người, chủ động bố trí quỹ đất và có kế hoạch cụ thể để di dời người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.

Công văn
582/UBND-NNTN
ngày 30/01/2018

16			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>đ) Tập trung hoàn thành việc rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc lập bản đồ địa chính, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với các công ty nông, lâm nghiệp theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2016 thực hiện Nghị quyết số 112/2015/QH13 của Quốc hội.</p>	<p>Công văn 582/UBND-NNTN ngày 30/01/2018</p>	
17			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>e) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra đã ban hành để phát hiện, xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm, không để tồn tại kéo dài. Tập trung giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện đông người, kéo dài, gây mất trật tự xã hội, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế và môi trường đầu tư; chủ động tiếp nhận, xử lý, giải quyết triệt để, kịp thời các trường hợp phản ánh của người dân về tình hình vi phạm pháp luật đất đai để người dân tham gia giám sát thi hành Luật Đất đai.</p>	<p>Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện</p>	
18			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>đ) Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý những trường hợp cho thuê, cho mượn trái phép, sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, không lập hồ sơ cho thuê đất công ích hoặc hồ sơ không đầy đủ, rõ ràng, không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.</p>	<p>Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện</p>	

19			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>i) Kiện toàn, tăng cường năng lực cho hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai và Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định của Luật Đất đai, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và các hướng dẫn của các bộ, ngành để khắc phục khó khăn hiện nay và nâng cao tính chuyên nghiệp của các tổ chức này nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp của Luật Đất đai và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Công văn 582/UBND-NNTN ngày 30/01/2018</p>	
20			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>h) Yêu cầu các địa phương bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương cho thực hiện các nội dung nhiệm vụ quản lý đất đai ở địa phương; bảo đảm dành tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hàng năm cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2011 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Công văn 582/UBND-NNTN ngày 30/01/2018</p>	
21			<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:</p> <p>g) Đẩy mạnh và khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử để rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp khi tiếp cận đất đai thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh.</p>	<p>Công văn 582/UBND-NNTN ngày 30/01/2018</p>	

22	1/NQ-CP	01/01/2018	Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018	Tập trung triển khai Nghị quyết Trung ương 6 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành chính quyền các cấp; duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Đang triển khai	
23				Tổ chức triển khai việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Đã và đang triển khai	
24				Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, nhất là học sinh, sinh viên, trẻ em dưới 6 tuổi; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm xã hội.	Đang thực hiện	
25				Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về thích ứng với biến đổi khí hậu (COP21), các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) và tăng trưởng xanh.	Tỉnh không nằm trong kế hoạch thực hiện	
26				Tăng cường đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; giảm hội họp, đơn giản hóa chế độ báo cáo; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp; xử lý dứt điểm và công khai kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính.	QĐ 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018	
27				Nghiên cứu và xây dựng Đề án chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan hành chính nhà nước không nhất thiết phải thực hiện; đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện, phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.	Đang triển khai	
28				Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; thu gọn đầu mối bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tổng cục.	Đang triển khai	
29				Giảm đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm mục tiêu giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2021.	Đang thực hiện	31/12/2018

30		<p>Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử công vụ. Cuối năm 2018, các vụ, cục, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Ủy ban nhân dân cấp huyện phải xử lý được hồ sơ công việc trên môi trường mạng.</p>	Đang thực hiện	31/12/2018
31		<p>Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, tỉnh.</p>	Đang triển khai	31/12/2019
32		<p>Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục dứt điểm tình trạng nợ đọng việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh; nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ và thống nhất. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ; xử lý nghiêm và kịp thời các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, những nhiều, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.</p>	Đã và đang thực hiện	
33		<p>Tập trung cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, nông nghiệp nông thôn, ứng dụng công nghệ thông tin, khởi nghiệp, phát triển du lịch, tiếp cận tín dụng; bảo hiểm xã hội, chính sách đối với người có công; lý lịch tư pháp, hộ tịch... Tiếp tục cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và chi phí cho doanh nghiệp.</p>	Đã và đang thực hiện	

34			<p>Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế; rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành, địa phương bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế.</p>	Đã và đang thực hiện	31/12/2018
35			<p>Tập hợp, số hóa và cập nhật vào các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt.</p>	Đã và đang thực hiện	31/12/2019
36			<p>Rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định của pháp luật để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, bảo đảm thực hiện được mục tiêu Quốc hội giao.</p>	Đã và đang thực hiện	31/12/2019
37			<p>Chậm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao. Xây dựng kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Giảm tối thiểu 2,5% biên chế được giao so với năm 2015.</p>	Đang triển khai	31/12/2018
38			<p>Triển khai ngay việc cơ cấu lại, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo đúng Đề án, tiến độ, lộ trình đề ra, không dồn việc thoái vốn vào cuối giai đoạn (năm 2019 - 2020); kiên quyết thoái hết vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình chậm triển khai, trong đó có trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước.</p>	Đang thực hiện	31/12/2018
39			<p>Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.</p>	Đang triển khai	31/12/2018

40			Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm, đặc biệt là các tổ chức, cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước.	Đang triển khai	31/12/2018	
41			Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực kết cấu hạ tầng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.	Đang thực hiện		
42			Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đang thực hiện	31/12/2018	
43	559/QĐ-TTg	24/04/2017	Quyết định Phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước"	Ban hành Quyết định quy định chế độ báo cáo hoặc hướng dẫn thực hiện báo cáo thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp tỉnh trên cơ sở Phương án đơn giản hóa đã phê duyệt	Đang triển khai	31/12/2018
44				Tổ chức sơ kết tình hình, kết quả thực hiện việc hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Đang triển khai	31/03/2019